

**DANH SÁCH THÍ SINH**  
**DỰ THI SƠ TUYỂN NĂNG KHIẾU NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON NĂM 2025**

| TT | SBD   | Họ và tên           | Năm sinh   | Địa chỉ          |                  |                | Ghi chú |
|----|-------|---------------------|------------|------------------|------------------|----------------|---------|
|    |       |                     |            | Xã/Phường (cũ)   | Huyện/TP (cũ)    | Tỉnh           |         |
| 1  | 00001 | Trần Lan Anh        | 29/12/2007 | Xã Chiềng Sơn    | Thị xã Mộc Châu  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 2  | 00002 | Nguyễn Thị Kiều Anh | 25/08/2007 | Xã Mường Giàng   | Huyện Quỳnh Nhai | Tỉnh Sơn La    |         |
| 3  | 00003 | Nguyễn Thị Như Anh  | 17/07/2007 | Xã Muối Nọi      | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La    |         |
| 4  | 00004 | Trần Ngọc Anh       | 27/08/2007 | Xã Chiềng Sơn    | Thị xã Mộc Châu  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 5  | 00005 | Quảng Tâm Anh       | 21/11/2007 | Xã Bó Mươi       | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La    |         |
| 6  | 00006 | Cầm Quỳnh Anh       | 02/12/2007 | Xã Huy Bắc       | Huyện Phù Yên    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 7  | 00007 | Vương Thảo Anh      | 28/11/2007 | Xã Cò Nòi        | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 8  | 00008 | Đinh Mai Anh        | 26/11/2007 | Xã Thảo Nguyên   |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 9  | 00009 | Hà Phương Anh       | 20/08/2007 | Xã Chiềng Păn    | Huyện Yên Châu   | Tỉnh Sơn La    |         |
| 10 | 00010 | Cà Lan Anh          | 22/10/2007 | Xã Chiềng Sung   |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 11 | 00011 | Hoàng Thị Mai Anh   | 05/12/2007 | Xã Chiềng Dong   | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 12 | 00012 | Dương Thị Ngọc Anh  | 14/08/2006 | Xã Chiềng Cọ     |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 13 | 00013 | Đặng Châu Anh       | 18/03/2007 | Xã Phù Yên       |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 14 | 00014 | Lò Thị Anh          | 03/03/2007 | Xã Chiềng Ôn     | Huyện Quỳnh Nhai | Tỉnh Sơn La    |         |
| 15 | 00015 | Trần Thị Ánh        | 12/11/2006 | Xã Chiềng Khoong | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 16 | 00016 | Lương Thị Ngọc Ánh  | 04/10/2006 | Xã Sông Mã       |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 17 | 00017 | Cà Thị Ánh          | 08/09/2007 | Xã Chiềng Lao    |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 18 | 00018 | Đinh Thị Băng       | 13/10/2007 | Xã Vân Hồ        |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 19 | 00019 | Trần Ngọc Bích      | 08/08/2007 | Xã Noong Hẹt     | Huyện Điện Biên  | Tỉnh Điện Biên |         |
| 20 | 00020 | Tòng Thị Biên       | 15/01/2007 | Xã Xuân Lao      | Huyện Mường Ảng  | Tỉnh Điện Biên |         |
| 21 | 00021 | Tính Thị Bợ         | 20/11/2000 | Xã Chiềng Tương  | Huyện Yên Châu   | Tỉnh Sơn La    |         |
| 22 | 00022 | Ly Thị Cang         | 20/12/2006 | Xã Chiềng Khoong | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 23 | 00023 | Sùng Thị Ngọc Cương | 29/5/2007  | Xã Nà Nghiu      | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 24 | 00024 | Lương Thị Kim Cương | 11/01/2006 | Xã Hát Lót       | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 25 | 00025 | Vàng Thị Cha        | 03/09/2006 | Xã Nà Ồi         | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 26 | 00026 | Thào Thị Chá        | 07/05/2007 | Xã Chiềng Ân     | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La    |         |
| 27 | 00027 | Lò Thị Bích Châm    | 12/11/2006 | Thị trấn Hát Lót | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 28 | 00028 | Hà Thị Quỳnh Châm   | 13/5/2007  | Xã Quang Huy     | Huyện Phù Yên    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 29 | 00029 | Mùi Thị Bội Chân    | 12/08/2007 | Xã Tân Hợp       | Huyện Mộc Châu   | Tỉnh Sơn La    |         |
| 30 | 00030 | Vì Thị Minh Châu    | 02/11/2007 | Xã Liên Hòa      | Huyện Vân Hồ     | Tỉnh Sơn La    |         |

*Danh sách gồm 30 thí sinh*

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA  
HỘI ĐỒNG THI SƠ TUYỂN NĂNG KHIẾU  
NGÀNH GIÁO DỤC NĂM 2025



PHÒNG THI SỐ: 02  
Địa điểm thi: Phòng chờ 01- Phòng sơ tuyển 01

**DANH SÁCH THÍ SINH**  
**DỰ THI SƠ TUYỂN NĂNG KHIẾU NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON NĂM 2025**

| TT | SBD   | Họ và tên           | Năm sinh   | Địa chỉ              |                  |                | Ghi chú |
|----|-------|---------------------|------------|----------------------|------------------|----------------|---------|
|    |       |                     |            | Xã/Phường (cũ)       | Huyện/TP (cũ)    | Tỉnh           |         |
| 1  | 00031 | Lò Nguyễn Diệu Châu | 29/11/2007 | Thị trấn Hát Lót     | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 2  | 00032 | Mùi Huyền Châu      | 18/04/2007 | TT Bắc Yên           | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 3  | 00033 | Bùi Hà Diệu Châu    | 18/02/2007 | Leng Su Phì          | Huyện Mường Nhé  | Tỉnh Điện Biên |         |
| 4  | 00034 | Lê Thị Minh Châu    | 26/07/2007 | Thị trấn Nông Trường | Huyện Mộc Châu   | Tỉnh Sơn La    |         |
| 5  | 00035 | Lương Linh Chi      | 05/12/2007 | Xã Mường Tè          | Huyện Vân Hồ     | Tỉnh Sơn La    |         |
| 6  | 00036 | Vừ Y Chi            | 24/7/2007  | Xã Co Mạ             | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La    |         |
| 7  | 00037 | Giàng Thị Chu       | 13/12/2007 | Xã Phiêng Cầm        | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 8  | 00038 | Bùi Thị Chúc        | 29/10/2007 | Xã Mường Hung        | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 9  | 00039 | Đinh Ngọc Chương    | 26/10/2007 | Xã Chiềng Sơn        | Thị xã Mộc Châu  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 10 | 00040 | Quảng Thị Chương    | 11/12/2007 | Xã Chiềng Lao        | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La    |         |
| 11 | 00041 | Sùng Thị Dạng       | 5/12/2007  | Xã Phiêng Cầm        | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 12 | 00042 | Sùng Thị Dê         | 02/02/2007 | Xã Phiêng Cầm        | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 13 | 00043 | Sông Thị Dê         | 02/02/2007 | Xã Tạ Bú             | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La    |         |
| 14 | 00044 | Giàng Thị Dế        | 17/04/2006 | Xã Bó Sinh           | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 15 | 00045 | Và Thị Di           | 05/11/2007 | Xã Pá Lông           | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La    |         |
| 16 | 00046 | Tòng Hồng Diệp      | 13/06/2007 | Xã Mường Chanh       | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 17 | 00047 | Mùi Thị Quỳnh Diệp  | 16/11/2007 | Xã Chiềng Sơn        |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 18 | 00048 | Nguyễn Khánh Diệp   | 29/12/2007 | Xã Thuận Châu        |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 19 | 00049 | Cà Thị Diệp         | 30/09/2007 | Xã Tạ Bú             |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 20 | 00050 | Bùi Thị Ngọc Diệp   | 02/04/2007 | Xã Mường Bon         | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 21 | 00051 | Đieu Thị Ngọc Diệp  | 19/4/2007  | Xã Mường Chiên       |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 22 | 00052 | Vàng Thị Dính       | 21/08/2003 | Xã Chiềng Sung       |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 23 | 00053 | Sông Thị Dơ         | 09/02/2007 | Xã Phiêng Cầm        | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 24 | 00054 | Lý Thị Dờ           | 19/05/2006 | Xã Mường Giôn        | Huyện Quỳnh Nhai | Tỉnh Sơn La    |         |
| 25 | 00055 | Chớ Thị Dợ          | 19/12/2004 | Xã Sa Lông           | Huyện Mường Chà  | Tỉnh Điện Biên |         |
| 26 | 00056 | Sông Thùy Dung      | 13/11/2007 | Xã Chiềng Nọi        | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 27 | 00057 | Vàng Thị Dung       | 14/05/2006 | Xã Chiềng Chăn       | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 28 | 00058 | Lò Thị Phương Dung  | 04/2/2007  | Xã Chiềng Chung      |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 29 | 00059 | Cà Thị Mai Duy      | 26/05/2007 | Thị trấn Ít Ong      | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La    |         |
| 30 | 00060 | Trần Thị Bích Duyên | 01/03/2006 | Thị trấn Hát Lót     | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |

*Danh sách gồm 30 thí sinh*



PHÒNG THI SỐ: 03  
Địa điểm thi: Phòng chờ 01- Phòng sơ tuyển 01

**DANH SÁCH THÍ SINH**  
**DỰ THI SƠ TUYỂN NĂNG KHIẾU NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON NĂM 2025**

| TT | SBD   | Họ và tên            | Năm sinh   | Địa chỉ            |                  |              | Ghi chú |
|----|-------|----------------------|------------|--------------------|------------------|--------------|---------|
|    |       |                      |            | Xã/Phường (cũ)     | Huyện/TP (cũ)    | Tỉnh         |         |
| 1  | 00061 | Lò Thị Duyên         | 20/09/2005 | Xã Yên Châu        | Bản Đán 2        | Tỉnh Sơn La  |         |
| 2  | 00062 | Hoàng Thị Hồng Duyên | 13/10/2006 | Xã Chiềng Khoong   | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La  |         |
| 3  | 00063 | Lường Thị Phươ Duyên | 15/10/2007 | Xã Mường Bú        |                  | Tỉnh Sơn La  |         |
| 4  | 00064 | Lò Thị Nhân Duyên    | 09/03/2007 | Xã Chiềng Nọi      | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La  |         |
| 5  | 00065 | Quảng Thị Dương      | 19/05/2007 | Xã Sông Mã         |                  | Tỉnh Sơn La  |         |
| 6  | 00066 | Lường Thị Thùy Dương | 24/04/2007 | Xã Tô Múa          | Huyện Vân Hồ     | Tỉnh Sơn La  |         |
| 7  | 00067 | Trần Thùy Dương      | 16/02/2007 | Xã Chiềng Sơn      |                  | Tỉnh Sơn La  |         |
| 8  | 00068 | Vì Thị Dương         | 14/10/2006 | Xã Hua Păng        | Thị xã Mộc Châu  | Tỉnh Sơn La  |         |
| 9  | 00069 | Soi Thị Thanh Điệp   | 1/10/2007  | Xã Chiềng Mai      |                  | Tỉnh Sơn La  |         |
| 10 | 00070 | Hà Thị Điệp          | 24/10/2007 | Xã Chiềng Lương    | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La  |         |
| 11 | 00071 | Và Thị Đông          | 19/09/2001 | Xã Chiềng Bôm      | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La  |         |
| 12 | 00072 | Giàng Thị Đơ         | 06/08/2002 | Xã Phiêng Cầm      | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La  |         |
| 13 | 00073 | Sa Thị Hồng Gấm      | 15/12/2007 | Thị trấn Bắc Yên   | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La  |         |
| 14 | 00074 | Trần Thị Hương Giang | 31/10/2007 | Xã Đông Sang       | Thị xã Mộc Châu  | Tỉnh Sơn La  |         |
| 15 | 00075 | Lò Thị Hậu Giang     | 22/08/2005 | Xã Nậm Mẩn         | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La  |         |
| 16 | 00076 | Giàng Thị Giổng      | 20/03/2007 | Xã Lao Chải        | Huyện Mù Cang Ch | Tỉnh Yên Bái |         |
| 17 | 00077 | Nguyễn Việt Hà       | 28/02/2007 | Thị trấn Sông Mã   | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La  |         |
| 18 | 00078 | Lê Ngân Hà           | 31/10/2007 | Phường Chiềng Sinh | TP Sơn La        | Tỉnh Sơn La  |         |
| 19 | 00079 | Mè Thị Hà            | 03/01/2007 | Phường Chiềng An   |                  | Tỉnh Sơn La  |         |
| 20 | 00080 | Lường Thị Hà         | 17/12/2007 | Xã Mường Lèo       | Huyện Sốp Cộp    | Tỉnh Sơn La  |         |
| 21 | 00081 | Đinh Thị Như Hạ      | 22/08/2007 | Xã Song Pe         | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La  |         |
| 22 | 00082 | Nguyễn Nhật Hạ       | 02/07/2002 | Xã Huy Tân         | Huyện Phù Yên    | Tỉnh Sơn La  |         |
| 23 | 00083 | Mùi Thị Hạ           | 14/8/2007  | Xã Tân Hợp         | Huyện Mộc Châu   | Tỉnh Sơn La  |         |
| 24 | 00084 | Khoa Thị Bích Hạnh   | 31/07/2007 | Xã Phiêng Cầm      | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La  |         |
| 25 | 00085 | Lường Thị Bích Hạnh  | 16/08/2007 | Xã Phiêng Khoài    | Huyện Yên Châu   | Tỉnh Sơn La  |         |
| 26 | 00086 | Lò Thị Hảo           | 23/02/2007 | Xã Mường Chanh     | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La  |         |
| 27 | 00087 | Tòng Thị Hằng        | 08/11/2007 | Xã Mường Khiêng    | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La  |         |
| 28 | 00088 | Lò Thị Hằng          | 07/10/2006 | Xã Yên Hưng        | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La  |         |
| 29 | 00089 | Lò Thị Thu Hằng      | 25/02/2007 | Xã Cò Nòi          | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La  |         |
| 30 | 00090 | Lò Thị Thanh Hằng    | 24/02/2006 | Xã Mường Sại       | Huyện Quỳnh Nhai | Tỉnh Sơn La  |         |

*Danh sách gồm 30 thí sinh*

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA  
HỘI ĐỒNG THI SƠ TUYỂN NĂNG KHIẾU  
NGÀNH GDMN NĂM 2025



PHÒNG THI SỐ: 04  
Địa điểm thi: Phòng chờ 01- Phòng sơ tuyển 01

**DANH SÁCH THÍ SINH**  
**DỰ THI SƠ TUYỂN NĂNG KHIẾU NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON NĂM 2025**

| TT | SBD   | Họ và tên      |       | Năm sinh   | Địa chỉ            |                  |               | Ghi chú |
|----|-------|----------------|-------|------------|--------------------|------------------|---------------|---------|
|    |       |                |       |            | Xã/Phường (cũ)     | Huyện/TP (cũ)    | Tỉnh          |         |
| 1  | 00091 | Bùi Nhậm       | Hằng  | 17/10/2007 | Phường Chiềng Sinh |                  | Tỉnh Sơn La   |         |
| 2  | 00092 | Sa Thu         | Hằng  | 31/07/2007 | Xã Tô Múa          | Huyện Vân Hồ     | Tỉnh Sơn La   |         |
| 3  | 00093 | Võ Gia         | Hân   | 28/02/2007 | Xã Cò Nòi          | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 4  | 00094 | Giàng Y        | Hậu   | 28/12/2007 | Xã Pà Cò           | Huyện Mai Châu   | Tỉnh Hòa Bình |         |
| 5  | 00095 | Đinh Thị Diệu  | Hiền  | 31/08/2007 | Xã Song Pe         | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 6  | 00096 | Hà Thu         | Hiền  | 10/08/1998 | Xã Chiềng Chung    | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 7  | 00097 | Chá Thị        | Hoa   | 23/04/2006 | Xã Co Tòng         | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La   |         |
| 8  | 00098 | Kháng Thị Mí   | Hoa   | 10/06/2005 | Xã Ngọc Chiến      | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La   |         |
| 9  | 00099 | Vừ Thị         | Hoa   | 15/01/2007 | Xã Pá Lông         | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La   |         |
| 10 | 00100 | Lầu Thị Quỳnh  | Hoa   | 21/9/2007  | Xã Phổng Lái       | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La   |         |
| 11 | 00101 | Vàng Thị       | Hoa   | 06/08/2007 | Xã Long Hẹ         | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La   |         |
| 12 | 00102 | Ngần Thị       | Hoa   | 25/8/2007  | Xã Mường Giàng     | Huyện Quỳnh Nhai | Tỉnh Sơn La   |         |
| 13 | 00103 | Đinh Thị Thu   | Hòa   | 14/05/2007 | Xã Gia Phú         | Huyện Phù Yên    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 14 | 00104 | Lò Thị         | Hoài  | 09/02/2007 | Xã Nậm Mẩn         | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 15 | 00105 | Hà Thị         | Hồng  | 25/10/2007 | Xã Chiềng Khay     | Huyện Quỳnh Nhai | Tỉnh Sơn La   |         |
| 16 | 00106 | Hoàng Thị Ánh  | Hồng  | 12/01/2007 | Xã Quang Huy       | Huyện Phù Yên    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 17 | 00107 | Bạc Thị        | Hồng  | 11/09/2007 | Xã Mường Giôn      | Huyện Quỳnh Nhai | Tỉnh Sơn La   |         |
| 18 | 00108 | Sùng Thị       | Hua   | 21/02/2007 | Xã Pú Bấu          | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 19 | 00109 | Quảng Thị      | Huệ   | 26/03/2003 | Xã Púng Bính       | Huyện Sốp Cộp    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 20 | 00110 | Lò Kim         | Huệ   | 14/12/2007 | Xã Mường Chanh     | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 21 | 00111 | Lò Thị         | Huệ   | 08/09/2006 | Xã Chiềng Chăn     | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 22 | 00112 | Phan Thị Kim   | Huệ   | 15/10/2007 | Xã Phiêng Khoài    | Huyện Yên Châu   |               |         |
| 23 | 00113 | Phạm Thị Thanh | Huyền | 08/07/2006 | Xã Chiềng Mung     | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 24 | 00114 | Lèo Thị Khánh  | Huyền | 19/08/2007 | Xã Chiềng Mai      |                  | Tỉnh Sơn La   |         |
| 25 | 00115 | Trần Hà Hải    | Huyền | 26/02/2007 | Xã Tú Nang         | Huyện Yên Châu   | Tỉnh Sơn La   |         |
| 26 | 00116 | Trần Khánh     | Huyền | 05/01/2007 | Xã Lóng Phiêng     | Huyện Yên Châu   | Tỉnh Sơn La   |         |
| 27 | 00117 | Mã Thu         | Huyền | 29/12/2007 | Phường Quyết Thẩn  | Tp. Sơn La       | Tỉnh Sơn La   |         |
| 28 | 00118 | Đinh Thị       | Huyền | 16/01/2007 | Thị trấn Bắc Yên   | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 29 | 00119 | Lò Thị         | Huỳnh | 22/09/2006 | Xã Mường Bú        | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La   |         |
| 30 | 00120 | Đinh Thị       | Hương | 17/12/2007 | Xã Quang Huy       | Huyện Phù Yên    | Tỉnh Sơn La   |         |

*Danh sách gồm 30 thí sinh*



**PHÒNG THI SỐ: 05**  
**Địa điểm thi: Phòng chờ 02- Phòng sơ tuyển 02**

**DANH SÁCH THÍ SINH**  
**DỰ THI SƠ TUYỂN NĂNG KHIẾU NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON NĂM 2025**

| TT | SBD    | Họ và tên           | Năm sinh   | Địa chỉ            |                  |               | Ghi chú |
|----|--------|---------------------|------------|--------------------|------------------|---------------|---------|
|    |        |                     |            | Xã/Phường (cũ)     | Huyện/TP (cũ)    | Tỉnh          |         |
| 1  | 000121 | Mùa Thị Kim Hương   | 22/05/2007 | Xã Chiềng Công     | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La   |         |
| 2  | 000122 | Hạng Thị Hương      | 05/11/2007 | Xã Pà Cò           | Huyện Mai Châu   | Tỉnh Hòa Bình |         |
| 3  | 000123 | Nguyễn Quỳnh Hương  | 10/01/2007 | Phường Chiềng Sinh |                  | Tỉnh Sơn La   |         |
| 4  | 000124 | Vừ Thị Mai Hương    | 27/10/2007 | Xã Mường Bú        | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La   |         |
| 5  | 000125 | Mùi Thị Hương       | 14/11/2007 | Xã Đoàn Kết        |                  | Tỉnh Sơn La   |         |
| 6  | 000126 | Sầm Thị Hương       | 08/09/2007 | Xã Quang Huy       | Huyện Phù Yên    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 7  | 000127 | Mùa Thị la          | 07/04/2006 | Xã Song Pe         | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 8  | 000128 | Quảng Thị Kiều      | 25/07/2007 | Phường Chiềng Cơi  |                  | Tỉnh Sơn La   |         |
| 9  | 000129 | Cà Thị Thúy Kiều    | 04/09/2007 | Phường Chiềng Lề   |                  | Tỉnh Sơn La   |         |
| 10 | 000130 | Thào Thị Mai Khang  | 18/06/2006 | Xã Phổng Lái       | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La   |         |
| 11 | 000131 | Đình Việt Khánh     | 12/10/2007 | Thị trấn Bắc Yên   | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 12 | 000132 | Lò Thị Nhật Khánh   | 19/10/2006 | Xã Mường Bú        | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La   |         |
| 13 | 000133 | Sa Thị Thanh Lam    | 04/11/2007 | Thị trấn Bắc Yên   | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 14 | 000134 | Quảng Tâm Lan       | 21/05/2007 | Xã Mường Bon       | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 15 | 000135 | Mùa Thị Lan         | 04/08/2006 | Xã Song Pe         | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 16 | 000136 | Tòng Văn Lâm        | 15/03/2005 | Xã Cò Nòi          | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 17 | 000137 | Ly Thị Lậu          | 23/06/2006 | Xã Chiềng Khoong   | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 18 | 000138 | Hà Thị Lê           | 18/10/2007 | Xã Pắc Ngà         | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 19 | 000139 | Vì Thị Liêm         | 03/11/2007 | Xã Mường Hung      | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 20 | 000140 | Vừ Thị Thu Liên     | 16/09/2007 | Xã Co Mạ           |                  | Tỉnh Sơn La   |         |
| 21 | 000141 | Lò Thị Huyền Linh   | 28/10/2007 | Xã Chiềng Khoa     | Huyện Vân Hồ     | Tỉnh Sơn La   |         |
| 22 | 000142 | Phan Khánh Linh     | 18/07/2007 | Thị trấn Hát Lót   | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 23 | 000143 | Lò Thị Diệu Linh    | 30/03/2007 | Thị trấn Hát Lót   | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 24 | 000144 | Nguyễn Thị Khá Linh | 04/07/2007 | Xã Lóng Phiêng     | Huyện Yên Châu   | Tỉnh Sơn La   |         |
| 25 | 000145 | Đình Thùy Linh      | 15/02/2006 | Xã Tà Lại          | TX Mộc Châu      | Tỉnh Sơn La   |         |
| 26 | 000146 | Hòa Khánh Linh      | 09/11/2007 | TT Hát Lót         | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 27 | 000147 | Đình Thị Diệu Linh  | 05/06/2006 | Xã Chiềng Sại      | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La   |         |
| 28 | 000148 | Lò Thị Mỹ Linh      | 19/09/2007 | Phường Chiềng Sinh |                  | Tỉnh Sơn La   |         |
| 29 | 000149 | Vì Thị Linh         | 02/12/2007 | Xã Chiềng On       | Huyện Yên Châu   | Tỉnh Sơn La   |         |
| 30 | 000150 | Vì Thị Khánh Linh   | 27/09/2007 | Xã Phù Yên         |                  | Tỉnh Sơn La   |         |

*Danh sách gồm 30 thí sinh*

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA  
HỘI ĐỒNG THI SƠ TUYỂN NĂNG KHIẾU  
NGÀNH GDMN NĂM 2025



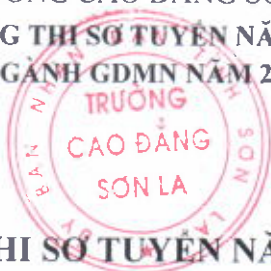
PHÒNG THI SỐ: 06  
Địa điểm thi: Phòng chờ 02- Phòng sơ tuyển 02

**DANH SÁCH THÍ SINH**  
**DỰ THI SƠ TUYỂN NĂNG KHIẾU NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON NĂM 2025**

| TT | SBD    | Họ và tên          | Năm sinh   | Địa chỉ            |                  |             | Ghi chú |
|----|--------|--------------------|------------|--------------------|------------------|-------------|---------|
|    |        |                    |            | Xã/Phường (cũ)     | Huyện/TP (cũ)    | Tỉnh        |         |
| 1  | 000151 | Điêu Thị Thùy Linh | 04/08/2007 | Xã Pá Ma Pha Khinh | Huyện Quỳnh Nhai | Tỉnh Sơn La |         |
| 2  | 000152 | Lò Thị Huệ Linh    | 29/08/2007 | Xã Chiềng Sung     |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 3  | 000153 | Hà Diêu Linh       | 01/01/2007 | Phường Quyết Thắng |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 4  | 000154 | Vì Thị Ly          | 17/12/2007 | Xã Nậm Mẩn         | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La |         |
| 5  | 000155 | Đinh Thị Ly        | 24/03/2007 | Xã Chiềng Sại      | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La |         |
| 6  | 000156 | Lầu Sa Ly          | 04/02/2006 | Xã Phổng Lái       | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La |         |
| 7  | 000157 | Giàng Thị Ly       | 28/01/2007 | Xã Lóng Phiêng     |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 8  | 000158 | Đào Khánh Ly       | 01/10/2007 | Xã Tà Hộc          |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 9  | 000159 | Lê Thị Khánh Ly    | 26/11/2007 | Thị trấn Hát Lót   | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La |         |
| 10 | 000160 | Cầm Thị Thảo Ly    | 20/11/2007 | Xã Chiềng Khương   |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 11 | 000161 | Bùi Thị Cẩm Ly     | 21/11/2007 | Xã Cò Nòi          | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La |         |
| 12 | 000162 | Chá Thị Mai        | 06/10/2007 | Xã Co Tòng         | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La |         |
| 13 | 000163 | Giàng Thị Mai      | 22/02/2007 | Xã Co Tòng         | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La |         |
| 14 | 000164 | Lò Thị Xuân Mai    | 30/09/2007 | TT Ít Ong          | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La |         |
| 15 | 000165 | Điêu Quỳnh Mai     | 16/09/2007 | Xã Phiêng Khoài    | Huyện Yên Châu   | Tỉnh Sơn La |         |
| 16 | 000166 | Quảng Thị Mai      | 08/01/2007 | Xã Chiềng Lao      | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La |         |
| 17 | 000167 | Lừ Thị Thảo Mây    | 13/04/2006 | Xã Tạ Khoa         | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La |         |
| 18 | 000168 | Đinh Thị Trà Mi    | 04/03/2007 | Xã Đoàn Kết        |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 19 | 000169 | Vì Thị Thanh Mĩ    | 12/07/2007 | Xã Pắc Ngà         | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La |         |
| 20 | 000170 | Hoàng Thị Trà My   | 12/10/2007 | Xã Pắc Ngà         | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La |         |
| 21 | 000171 | Nguyễn Đặng Trĩ My | 22/12/2007 | Xã Yên Sơn         | Huyện Yên Châu   | Tỉnh Sơn La |         |
| 22 | 000172 | Cà Thị Trà My      | 21/11/2007 | Xã Chiềng Ngàn     | TP Sơn La        | Tỉnh Sơn La |         |
| 23 | 000173 | Bùi Thị My         | 02/02/2007 | Xã Chiềng Lương    | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La |         |
| 24 | 000174 | Trần Ngọc Khánh Mỹ | 28/09/2007 | TT Nông trường     | Thị xã Mộc Châu  | Tỉnh Sơn La |         |
| 25 | 000175 | Cầm An Na          | 04/8/2006  | Phường Quyết Thắng | Tp.Sơn La        | Tỉnh Sơn La |         |
| 26 | 000176 | Lò Thị Nam         | 01/06/2007 | Xã Cà Nàng         | Huyện Quỳnh Nhai | Tỉnh Sơn La |         |
| 27 | 000177 | Phá Thị Nếnh       | 03/2/2007  | Xã Co Tòng         | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La |         |
| 28 | 000178 | Giàng Thị Nú       | 26/04/2005 | Xã Tạ Bú           | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La |         |
| 29 | 000179 | Vừ Thị Nga         | 12/01/2006 | Xã Phổng Lái       | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La |         |
| 30 | 000180 | Nguyễn Thị Thu Nga | 23/09/2007 | Xã Sông Mã         |                  | Tỉnh Sơn La |         |

*Danh sách gồm 30 thí sinh*

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA  
HỘI ĐỒNG THI SƠ TUYỂN NĂNG KHIẾU  
NGÀNH GDMN NĂM 2025



PHÒNG THI SỐ: 08  
Địa điểm thi: Phòng chờ 02- Phòng sơ tuyển 02

**DANH SÁCH THÍ SINH**  
**DỰ THI SƠ TUYỂN NĂNG KHIẾU NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON NĂM 2025**

| TT | SBD    | Họ và tên            | Năm sinh   | Địa chỉ           |                  |                | Ghi chú |
|----|--------|----------------------|------------|-------------------|------------------|----------------|---------|
|    |        |                      |            | Xã/Phường (cũ)    | Huyện/TP (cũ)    | Tỉnh           |         |
| 1  | 000211 | Lò Thị Nhung         | 10/06/2007 | Xã Chiềng Lao     | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La    |         |
| 2  | 000212 | Lò Thị Nguyệt Như    | 17/05/2007 | Xã Tạ Bú          | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La    |         |
| 3  | 000213 | Cầm Thị Quỳnh Như    | 03/09/2007 | Xã Chiềng Cang    | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 4  | 000214 | Tòng Thị Như         | 25/03/2007 | Xã Chiềng Khay    | Huyện Quỳnh Nhai | Tỉnh Sơn La    |         |
| 5  | 000215 | Lừ Thị Như           | 08/03/2007 | Xã Mường Giôn     |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 6  | 000216 | Lừ Kiều Như          | 17/07/2007 | Xã Chiềng Hặc     |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 7  | 000217 | Tráng Thị Như        | 14/05/2007 | Xã Ngọc Chiến     | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La    |         |
| 8  | 000218 | Đinh Thị Kiều Oanh   | 04/04/2006 | Xã Tường Thượng   | Huyện Phù Yên    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 9  | 000219 | Hà Thị Oanh          | 26/8/2007  | Xã Phiêng Cắm     | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 10 | 000220 | Hoàng Thị Oánh       | 26/5/2007  | Xã Chiềng Khoong  |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 11 | 000221 | Giàng Thị Pàng       | 25/6/2007  | Xã Phiêng Cắm     | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 12 | 000222 | Hàng Thị Pạng        | 30/11/2006 | Xã Chiềng Công    | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La    |         |
| 13 | 000223 | Giàng Thị Phi        | 09/07/2005 | Xã Chiềng Công    | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La    |         |
| 14 | 000224 | Phản Thị Phin        | 05/08/2006 | Xã Cà Nàng        | Huyện Quỳnh Nhai | Tỉnh Sơn La    |         |
| 15 | 000225 | Giàng Thị Phua       | 05/06/2006 | Xã Ngọc Chiến     | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La    |         |
| 16 | 000226 | Và Thị Phúa          | 10/09/2007 | Xã Co Mạ          | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La    |         |
| 17 | 000227 | Lò Thị Phương        | 18/01/2006 | Xã Chiềng Dong    | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 18 | 000228 | Tòng Thị Phương      | 24/07/2007 | Phường Chiềng Cơi |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 19 | 000229 | Lò Thị Mai Phương    | 17/02/2007 | Xã Mường Lèo      | Huyện Sốp Cộp    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 20 | 000230 | Tòng Thu Quyên       | 21/12/2007 | Phường Chiềng Cơi |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 21 | 000231 | Lò Mai Tuệ Quyên     | 04/09/2007 | Xã Chiềng Cơi     |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 22 | 000232 | Lò Thị Tuệ Quyên     | 23/09/2007 | Xã Sam Mứn        | Huyện Điện Biên  | Tỉnh Điện Biên |         |
| 23 | 000233 | Cà Thị Quyên         | 26/01/2007 | Xã Chiềng Cọ      | Tp.Sơn La        | Tỉnh Sơn La    |         |
| 24 | 000234 | Vàng Thị Quynh       | 10/4/2007  | Xã Nà Ốt          | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 25 | 000235 | Hà Thị Như Quỳnh     | 23/06/2007 | Xã Tô Múa         |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 26 | 000236 | Quàng Thị Diễm Quỳnh | 15/02/2005 | Xã Chiềng Sơ      | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 27 | 000237 | Sùng Thị Say         | 03/09/2007 | Xã Ta Gia         | Huyện Than Uyên  | Tỉnh Lai Châu  |         |
| 28 | 000238 | Hàng Thị Sênh        | 06/10/2006 | Xã Chiềng Công    | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La    |         |
| 29 | 000239 | Giàng Thị Sênh       | 09/12/2007 | Xã Chiềng Khoong  |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 30 | 000240 | Giàng Thị Si         | 24/10/2006 | Xã Bó Sinh        | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La    |         |

*Danh sách gồm 30 thí sinh*

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA  
HỘI ĐỒNG THI SƠ TUYỂN NĂNG KHIẾU  
NGÀNH GDMN NĂM 2025



PHÒNG THI SỐ: 09  
Địa điểm thi: Phòng chờ 03- Phòng sơ tuyển 03

**DANH SÁCH THÍ SINH**  
**DỰ THI SƠ TUYỂN NĂNG KHIẾU NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON NĂM 2025**

| TT | SBD    | Họ và tên        | Năm sinh   | Địa chỉ            |                  |                | Ghi chú |
|----|--------|------------------|------------|--------------------|------------------|----------------|---------|
|    |        |                  |            | Xã/Phường (cũ)     | Huyện/TP (cũ)    | Tỉnh           |         |
| 1  | 000241 | Vừ Thị Si        | 22/09/2007 | Xã Bó Sinh         |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 2  | 000242 | Lý Thị Mái       | 15/03/2007 | Xã Phiêng Păn      |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 3  | 000243 | Và Thị Si        | 08/3/2007  | Xã Co Tòng         | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La    |         |
| 4  | 000244 | Vàng Thị Mai     | 18/02/2006 | Xã Nậm Ty          | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 5  | 000245 | Chu Gó           | 07/06/2007 | Xã Sín Thầu        | Huyện Mường Nhé  | Tỉnh Điện Biên |         |
| 6  | 000246 | Lù Thị Sông      | 18/02/2006 | Xã Chiềng Nọi      | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 7  | 000247 | Mùa Hồng         | 04/04/2007 | Xã Hang Chú        | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 8  | 000248 | Sùng Thị Sua     | 03/09/2007 | Xã Phiêng Cầm      | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 9  | 000249 | Và Thị Thúy      | 14/06/2006 | Xã Pá Lông         | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La    |         |
| 10 | 000250 | Giàng Thị Súa    | 20/06/2007 | Xã Phiêng Cầm      | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 11 | 000251 | Hồ Thị Sứ        | 21/02/2007 | Xã Chiềng Chung    | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 12 | 000252 | Lò Khánh Tâm     | 15/11/2007 | Xã Mường Giàng     | Huyện Quỳnh Nhai | Tỉnh Sơn La    |         |
| 13 | 000253 | Lý Thị Phương    | 13/07/2007 | Xã Quy Hướng       | Thị xã Mộc Châu  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 14 | 000254 | Lò Thị Tới       | 10/10/2006 | Xã Pi Toong        | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La    |         |
| 15 | 000255 | Quảng Thị Tuyền  | 28/03/2007 | Xã Chiềng Lương    | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 16 | 000256 | Lò Thị Tuyết     | 05/10/2002 | Xã Phiêng Cồn      | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 17 | 000257 | Lò Thị Thái      | 25/11/2007 | Xã Chiềng Khoong   | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 18 | 000258 | Lường Thị Phương | 13/10/2007 | Xã Chiềng Lương    | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 19 | 000259 | Ly Thị Phương    | 12/07/2007 | Xã Tạ Bú           | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La    |         |
| 20 | 000260 | Lò Thị Thảo      | 14/09/2007 | Xã Chiềng Phung    | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 21 | 000261 | Trần Thu         | 13/12/2005 | Phường Quyết Thắng |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 22 | 000262 | Vì Gia           | 13/11/2007 | Xã Huy Thượng      | Huyện Phù Yên    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 23 | 000263 | Lữ Thanh         | 03/11/2007 | Xã Quỳnh Nhai      |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 24 | 000264 | Lò Thị Thảo      | 15/09/2007 | Xã Quài Nưa        | Huyện Tuần Giáo  | Tỉnh Điện Biên |         |
| 25 | 000265 | Vì Thị Phương    | 02/10/2007 | Xã Phù Yên         |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 26 | 000266 | Nguyễn Phương    | 10/07/2007 | Xã Thuận Châu      |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 27 | 000267 | Hoàng Thị Thu    | 19/09/2007 | Xã Chiềng Dong     | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La    |         |
| 28 | 000268 | Đặng Thị Thoan   | 19/12/2006 | Xã Chiềng Cọ       | Tp.Sơn La        | Tỉnh Sơn La    |         |
| 29 | 000269 | Lò Thị Anh       | 27/01/2007 | Xã Yên Châu        |                  | Tỉnh Sơn La    |         |
| 30 | 000270 | Lường Ngọc Thơm  | 18/03/2006 | Xã Mường Lầm       | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La    |         |

*Danh sách gồm 30 thí sinh*



## DANH SÁCH THÍ SINH

## DỰ THI SƠ TUYỂN NĂNG KHIẾU NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON NĂM 2025

| TT | SBD    | Họ và tên         |        | Năm sinh   | Địa chỉ             |                  |             | Ghi chú |
|----|--------|-------------------|--------|------------|---------------------|------------------|-------------|---------|
|    |        |                   |        |            | Xã/Phường (cũ)      | Huyện/TP (cũ)    | Tỉnh        |         |
| 1  | 000271 | Nguyễn Thanh      | Thùy   | 14/10/2007 | Thị trấn Thuận Châu | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La |         |
| 2  | 000272 | Hoàng Thị Phương  | Thùy   | 03/11/2007 | Xã Yên Châu         | Bản Đán 2        | Tỉnh Sơn La |         |
| 3  | 000273 | Lò Thị Thu        | Thùy   | 08/10/2007 | Xã Phiêng Ban       | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La |         |
| 4  | 000274 | Hà Thị Thu        | Thùy   | 04/06/2007 | Xã Vân Hồ           |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 5  | 000275 | Lường Thanh       | Thùy   | 10/06/2006 | Xã Chiềng Sung      |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 6  | 000276 | Quảng Thị Ngọc    | Thùy   | 14/12/2007 | Xã Chiềng Đen       | TP Sơn La        | Tỉnh Sơn La |         |
| 7  | 000277 | Lò Thị            | Thùy   | 03/10/2007 | Xã Nậm Mẩn          | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La |         |
| 8  | 000278 | Cà Thị            | Thùy   | 10/03/2007 | Xã Chiềng Pha       | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La |         |
| 9  | 000279 | Quảng Thị Anh     | Thư    | 06/09/2007 | Phường Chiềng Sinh  |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 10 | 000280 | Vũ Thị Minh       | Thư    | 15/1/2006  | Xã Chiềng Pắc       | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La |         |
| 11 | 000281 | Lò Thị Anh        | Thư    | 08/03/2007 | Xã Cò Nòi           | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La |         |
| 12 | 000282 | Điêu Thị          | Thương | 25/12/2007 | Xã Hát Lót          | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La |         |
| 13 | 000283 | Cầm Thị           | Thương | 20/12/2002 | Xã Chiềng Nọi       | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La |         |
| 14 | 000284 | Nguyễn Hạ         | Thương | 08/08/2007 | Xã Sông Mã          |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 15 | 000285 | Trần Thị Hiền     | Thương | 24/02/2007 | Xã Chiềng On        | Huyện Yên Châu   | Tỉnh Sơn La |         |
| 16 | 000286 | Nguyễn Bảo        | Thy    | 18/12/2007 | Xã Nà Bó            | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La |         |
| 17 | 000287 | Nguyễn Ngọc Hương | Trà    | 10/10/2007 | Xã Chiềng Khương    | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La |         |
| 18 | 000288 | Tông Thị Thu      | Trang  | 03/10/2007 | Xã Chiềng Khoong    | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La |         |
| 19 | 000289 | Lường Thị Thùy    | Trang  | 08/07/2002 | Xã Chiềng Ly        | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La |         |
| 20 | 000290 | Nguyễn Thị        | Trang  | 07/12/2004 | Thị trấn Hát Lót    | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La |         |
| 21 | 000291 | Bùi Thị           | Trang  | 28/03/2007 | Xã Chiềng San       | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La |         |
| 22 | 000292 | Cà Thị Thùy       | Trang  | 10/08/2007 | Xã Mường La         |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 23 | 000293 | Phạm Uyên         | Trang  | 02/05/2007 | Thị trấn Hát Lót    | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La |         |
| 24 | 000294 | Đèo Thị Phương    | Trang  | 25/11/2007 | Xã Mường Lèo        |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 25 | 000295 | Vì Thị Kiều       | Trang  | 06/01/2007 | Xã Chiềng Sung      |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 26 | 000296 | Vì Thị Kiều       | Trang  | 26/11/2007 | Xã Lóng Sập         |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 27 | 000297 | Nguyễn Đoan       | Trang  | 04/04/2007 | Xã Yên Châu         |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 28 | 000298 | Lường Thị         | Trang  | 01/04/2007 | Xã Tô Múa           | Huyện Vân Hồ     | Tỉnh Sơn La |         |
| 29 | 000299 | Lò Thùy           | Trang  | 19/03/2007 | Xã Bình Thuận       |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 30 | 000300 | Lò Thị Quỳnh      | Trang  | 15/12/2007 | Xã Mường É          | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La |         |

*Danh sách gồm 30 thí sinh*



PHÒNG THI SỐ: 11  
Địa điểm thi: Phòng chờ 03- Phòng sơ tuyển 03

**DANH SÁCH THÍ SINH**  
**DỰ THI SƠ TUYỂN NĂNG KHIẾU NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON NĂM 2025**

| TT | SBD    | Họ và tên       |       | Năm sinh   | Địa chỉ            |                  |             | Ghi chú |
|----|--------|-----------------|-------|------------|--------------------|------------------|-------------|---------|
|    |        |                 |       |            | Xã/Phường (cũ)     | Huyện/TP (cũ)    | Tỉnh        |         |
| 1  | 000301 | Vũ Thị Huyền    | Trang | 09/3/2007  | Xã Co Tòng         | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La |         |
| 2  | 000302 | Cà Thị Mai      | Trang | 08/02/2007 | Xã Mường Lầm       | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La |         |
| 3  | 000303 | Lò Thị Bảo      | Trâm  | 13/07/2007 | Xã Mường Lầm       | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La |         |
| 4  | 000304 | Đặng Thùy       | Trâm  | 25/06/2007 | Xã Chiềng Sại      |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 5  | 000305 | Mùi Thị Bảo     | Trân  | 19/11/2007 | Thị trấn Bắc Yên   | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La |         |
| 6  | 000306 | Đinh Thị Anh    | Trúc  | 12/01/2007 | Xã Suối Bàng       | Huyện Vân Hồ     | Tỉnh Sơn La |         |
| 7  | 000307 | Giàng Thị       | Trư   | 06/06/2006 | Xã Nà Ót           | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La |         |
| 8  | 000308 | Lò Thị Tổ       | Uyên  | 14/06/2007 | Xã Hát Lót         | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La |         |
| 9  | 000309 | Đỗ Thị Mỹ       | Uyên  | 01/09/2007 | Xã Yên Sơn         | Huyện Yên Châu   | Tỉnh Sơn La |         |
| 10 | 000310 | Lò Bích         | Uyên  | 18/11/2007 | Phường Chiềng An   |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 11 | 000311 | Giàng Thị       | Vang  | 10/8/2007  | Bản Xím Vàng       | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La |         |
| 12 | 000312 | Lò Thị          | Vân   | 17/3/2007  | Xã Mường Sại       | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La |         |
| 13 | 000313 | Hà Thúy         | Vân   | 05/10/2005 | Phường Chiềng Sinh | TP Sơn La        | Tỉnh Sơn La |         |
| 14 | 000314 | Sa Thị Thảo     | Vi    | 13/09/2006 | Thị trấn Bắc Yên   | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La |         |
| 15 | 000315 | Cà Kiều         | Vi    | 15/05/2006 | Xã Mường Bú        |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 16 | 000316 | Lương Thị Tường | Vy    | 04/03/2007 | Xã Mường Lạn       | Huyện Sốp Cộp    | Tỉnh Sơn La |         |
| 17 | 000317 | Quảng Thị Hồng  | Vy    | 05/11/2007 | Phường Chiềng Sinh |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 18 | 000318 | Bạc Thị Triệu   | Vy    | 20/12/2007 | Xã Quỳnh Nhai      |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 19 | 000319 | Đoàn Thảo       | Vy    | 21/06/2007 | Xã Thuận Châu      |                  | Tỉnh Sơn La |         |
| 20 | 000320 | Lương Thị Tuyết | Vy    | 02/02/2007 | Xã Bó Sinh         | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La |         |
| 21 | 000321 | Điêu Thị Ngọc   | Vy    | 08/05/2007 | Xã Mường Giàng     | Huyện Quỳnh Nhai | Tỉnh Sơn La |         |
| 22 | 000322 | Mùa Thị         | Xa    | 14/03/2007 | Xã Chiềng Nọi      | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La |         |
| 23 | 000323 | Vàng Thị        | Xanh  | 06/08/2007 | Xã Phiêng Păn      | Huyện Mai Sơn    | Tỉnh Sơn La |         |
| 24 | 000324 | Cứ Thị          | Xi    | 17/11/2007 | Xã Chiềng Ân       | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La |         |
| 25 | 000325 | Phàng Mai       | Xuân  | 15/12/2007 | Xã Làng Chếu       | Huyện Bắc Yên    | Tỉnh Sơn La |         |
| 26 | 000326 | Vũ Thị          | Xuân  | 05/07/2002 | Xã Mường Lầm       | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La |         |
| 27 | 000327 | Vàng Thị        | Xuân  | 07/03/2007 | Xã Co Mạ           | Huyện Thuận Châu | Tỉnh Sơn La |         |
| 28 | 000328 | Ngân Văn        | Xuân  | 28/10/2006 | Xã Mường Sại       | Huyện Quỳnh Nhai | Tỉnh Sơn La |         |
| 29 | 000329 | Lò Thị          | Xuyến | 21/05/2007 | Xã Chiềng Hoa      | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La |         |
| 30 | 000330 | Quảng Thị Hải   | Yến   | 08/08/2007 | Xã Chiềng Lao      | Huyện Mường La   | Tỉnh Sơn La |         |
| 31 | 000331 | Lò Thị Ngọc     | Yến   | 20/12/2007 | Xã Chiềng Ngần     | Tp. Sơn La       | Tỉnh Sơn La |         |
| 32 | 000332 | Lành Thị Kim    | Yến   | 28/8/2007  | Xã Nà Nhị          | Huyện Sông Mã    | Tỉnh Sơn La |         |

*Danh sách gồm 32 thí sinh*